TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 88/2020/HS-ST
Ngày 27/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Pang Ting Suyl.

Ông Hoàng Sỹ Sự.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Duy Hoàng Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2020/QĐXXST - HS ngày 13/11/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: K’B. Tên gọi khác: Không; sinh năm 1984 tại tỉnh Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT: Thôn 2, xã L, huyện Đ, tỉnh L; Chỗ ở: Tổ dân phố S, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cơ Ho; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: K’L, sinh năm 1956, Mẹ: K’Đ (đã chết). Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1991, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình. Hiện gia đình đang sinh sống tại: Tổ dân phố S, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/4/2012 Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng ban hành quyết định số 896/QD-UB ngày 27/4/2012 đưa K’B đi học tập, chữa bệnh, cai nghiện tại trung tâm 05-06 thuộc Sở LĐ-TBXH tỉnh Lâm Đồng thời gian là 24 tháng. Bị cáo K’B bị tạm giam từ ngày 17/8/2020 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Mai Văn L. Tên gọi khác (Nguyễn Văn Long, Long sẹo), sinh ngày 03/01/1984 tại tỉnh Vĩnh Long. Quê quán: Hà Tĩnh; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: TDP Đ, TT Đ, L, L; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Mai Văn T (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1956. Gia đình bị can có 05 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1970, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Hiện gia đình đang sinh sống

tại thị trấn Đinh Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; Vợ: Lê Thị N, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2007.

Tiền án: Theo bản án số 20/2015/HS-ST ngày 02/04/2015 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; theo bản án số 165/2017/HSST ngày 24/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xử phạt 03 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/7/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 20/HS-ST; ngày 27/4/2012 bị Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm tư vấn và điều trị ma túy tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định số 897/QĐ-UB ngày 27/4/2012.

Bị cáo Mai Văn L bị tạm giam từ ngày 18/8/2020 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2. Bị hại:

- Ông Phạm Thành T, sinh năm 1976.

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh L(Ông Phạm Thành T vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1979.

Trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L(Ông Nguyễn Thành T vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Mạnh H, sinh năm 1965.

Trú tại: Tổ dân phố S, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L(Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông K' M, sinh năm 1970.

Trú tại: Tổ dân phố S, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L (Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Trần Mạnh T, sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh L(Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1984.

Trú tại: Tổ dân phố V, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L(Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng $23^{h}30$' ngày 19/6/2020, K'B, sinh năm 1984, HKTT: Thôn 2, xã L, huyện Đ, tỉnh L và Mai Văn L, sinh năm 1984, HKTT: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lđi bộ đến khu vực Tổ dân phố Srê Nhắc, thị trấn Đinh Văn, huyện Lâm Hà thấy có công trình nhà bà Chu Thị Thúy Thương đang xây dựng, K'B thấy ở tầng 1 ngôi nhà đang xây có để 01 giàn máy tời gồm 01 mô tơ

màu xanh, dài 60cm có ghi chữ Electric Winch; 01 máy điều khiển loại bấm nút màu vàng; 01 cuộn dây cáp và 01 máy tời bằng kim loại cao 1,8m, chiều ngang 60cm. K'B rủ Long lấy giàn máy này mang đi bán lấy tiền tiêu xài, thì được Long đồng ý. K'B vào trong nhà đang xây chưa có cửa đến vị trí để giàn máy ở mép ngoài của tầng 1 dùng chân đạp giàn máy tời rơi xuống đống cát bên dưới. Sau đó cả hai cùng khiêng giàn máy này ra phía bờ hồ trước Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà rồi cả hai đi về nhà Long ở tổ dân phố Đồng Tâm, TT Đinh Văn, huyện Lâm Hà lấy xe mô tô BKS 49N7 – 2194 mà trước đó K'B mượn của Trần Minh Tiến, sinh năm 1980, HKTT: Thôn Tân Tiến, xã Tân Văn, huyện Lâm Hà và để sẵn 01 mỏ lết bằng kim loại dài khoảng 20cm trên xe. K'B điều khiển xe chở Long đến chỗ để giàn máy tời dùng mỏ lết tháo rời giàn máy ra rồi điều khiển chở Long ngồi phía sau giữ giàn máy tời chở đi cất giấu tại khu vực đài truyền hình huyện Lâm Hà rồi cả hai đi về. Sáng ngày 20/6/2020, ông Phạm Thành T, sinh năm 1976, HKTT: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Llà chủ thầu xây nhà cho bà Thương phát hiện bị mất giàn máy tời mà ông đã thuê của ông Lê Mạnh H, sinh năm 1965 để thi công.

Lần 2: Khoảng 02 giờ sáng ngày 09/07/2020, K'B đi bộ một mình đến quán Trống Đồng thuộc TDP Đồng Tâm, thị trấn Đinh Văn, huyện Lâm Hà do ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1979, HKTT: Thôn Tân Tiến, xã Đạ Đờn, huyện Lâm Hà làm chủ để lấy trộm tài sản do trước đó K'B đi qua khu vực này đã biết có một máy phát điện của quán để bên ngoài phía sau phòng số 02 của quán sơ hở nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. K'B đi vòng ra phía sau quán, trèo qua hàng rào lưới B40 vào trong khu vực để máy phát điện, lúc này máy phát điện được phủ một tấm bạt màu trắng đỏ, K'B nhấc tấm bạt ra để bên cạnh rồi vác máy phát điện ra ngoài theo lối vào. Sau khi lấy được máy phát điện K'B mang đến khu vực vườn cà phê phía sau nhà ông K'Man, sinh năm 1970, HKTT: TDP Srê Nhắc, thị trấn Đinh Văn, huyện Lâm Hà thì K'B để bên cạnh chuồng heo và lấy tấm tôn của nhà ông K'Man che lại để tránh bị phát hiện rồi đi về nhà ngủ. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày ông K'Man ra vườn phía sau nhà thì thấy máy phát điện để cạnh chuồng heo nhưng ông K'Man vẫn tiếp tục làm ở vườn, sau đó ông K'Man biết máy phát điện do K'B để ở vị trí trên nhưng chưa gặp trực tiếp K'B để làm rõ thì bị Công an thị trấn Định Văn, huyện Lâm Hà phát hiện và thu giữ vật chứng vụ án là 01 máy phát điện nhãn hiệu RATO, số loại R3200, màu vàng.

Tại kết luận định giá tài sản số 71/HĐĐG ngày 01/7/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng Hình sự huyện Lâm Hà kết luận tổng giá trị 01 giàn máy tời định giá là 5.400.000đồng.

Tại kết luận định giá số 76/HĐĐG ngày 14/07/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà kết luận giá trị 01 máy phát điện nhãn hiệu RATO là 3.575.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 giàn máy tời bằng kim loại cao 1,8m, chiều ngang 60cm có 01 mô tơ màu xanh, dài 60cm có ghi chữ Electric Winch, 01 máy điều khiển loại bấm nút màu vàng, 01 cuộn dây cáp và 01 máy phát điện hiệu RATO, số loại R3200 màu vàng. Ngày 22/7/2020 và ngày 12/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều

tra đã trả lại 01 máy phát điện hiệu RATO, số loại R3200 màu vàng cho ông Nguyễn Thành T là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 mô tơ màu xanh, dài 60cm có ghi chữ Electric Winch; 01 máy điều khiển loại bấm nút màu vàng; 01 cuộn dây cáp và trả 01 máy tời bằng kim loại cao 1,8m, chiều ngang 60cm cho chủ sơ hữu hợp pháp là ông Lê Mạnh H.

Đối với 01 chiếc mỏ lết màu bạc dài khoảng 20cm mà 02 bị cáo đã dùng để tháo rời giàn máy tời ra sau đó đã bỏ lại vị trí cất giấu cùng giàn máy tời, qua công tác tìm kiếm vật chứng trên nhưng không thấy, nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wavina màu nâu, BKS: 49N7-2194 mà trước đó bị cáo K'B đã mượn của anh Trần Minh Tiến, sinh năm 1980, HKTT: Thôn Tân Tiến, Tân Văn, Lâm Hà sau đó sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà đã tra cứu xác định bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1984, có HKTT tại Tổ dân phố Văn Hà, thị trấn Đinh Văn, Lâm Hà là người đứng tên chủ sở hữu qua làm việc thì bà Hương trình báo chiếc xe trên bị mất cuối năm 2019 nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Thành T, ông Nguyễn Thành T là bị hại; ông Lê Mạnh H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường về mặt dân sự.

Đối với hành vi của ông K'Man khi phát hiện có máy phát điện do bị cáo K'B để sau nhà mình nhưng ông K'Man không gặp, cũng không trao đổi mua bán gì với bị cáo nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Đối với hành vi của anh Trần Minh Tiến là người cho bị cáo K'B mượn xe mô tô BKS 49N7 - 2194 nhưng anh Tiến không biết việc bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhận dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng. Những người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có yêu cầu bồi thường đồng thời có đơn xin xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên bản cáo trạng số 105/CT-VKS ngày 05/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà truy tố bị cáo K'B về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo K'B phạm tội 02 lần, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Mai Văn L về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự do tái phạm nguy hiểm. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo K'B từ 09 đến 12 tháng tù; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mai Văn L từ 30 đến 36 tháng tù.

Đối với hành vi của ông K'Man khi phát hiện có máy phát điện do bị cáo K'B để sau nhà mình nhưng ông K'Man không gặp, cũng không trao đổi mua bán gì với bị cáo nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Đối với hành vi của anh Trần Minh Tiến là người cho bị cáo K'B mượn xe mô tô BKS 49N7 – 2194 nhưng anh Tiến không biết việc bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng trong vụ án:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wavina màu nâu, BKS: 49N7-2194 mà trước đó bị cáo K'B đã mượn của anh Trần Minh Tiến, sinh năm 1980, HKTT: Thôn Tân Tiến, xã Tân Văn, huyện Lâm Hà sau đó sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà đã tra cứu xác định bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1984, có HKTT tại tổ dân phố Văn Hà, TT Đinh Văn, Lâm Hà là người đứng tên chủ sở hữu qua làm việc thì bà Hương khai báo chiếc xe trên bị mất cuối năm 2019 nên tiếp tục giao cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với 01 chiếc mỏ lết màu bạc dài khoảng 20cm mà các bị cáo đã dùng để tháo rời giàn máy tời ra sau đó đã bỏ lại vị trí cất giấu cùng giàn máy tời, qua công tác tìm kiếm vật chứng trên nhưng qua công tác tìm kiếm vật chứng trên nhưng Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi phạm tội với lỗi cố ý, các bị cáo đã lợi dụng sự mất cảnh giác của người bị hại. Để có tiền tiêu xài cá nhân, ngày 19/6/2020, bị cáo K'B và bị cáo Mai Văn L đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là một giàn máy tời của ông Phạm Thàng Trung có giá trị là 5.400.000đồng. Đến ngày 09/7/2020, bị cáo K'B lại tiếp tục có hành vi lén lút trộm cắp tài sản chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Thành T là 01 máy phát điện hiệu RATO, loại 3200 có giá trị là 3.575.000đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai

nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, bản tường trình của các bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo K'B phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo K'B phạm tội 02 lần trở lên, nên bị áp dụng tình thêm tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và bị cáo Mai Văn L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự do tái phạm nguy hiểm.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:...

g) Tái phạm nguy hiểm.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân tại địa phương.

Xét vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thì thấy rằng: Trong vụ án này các bị cáo có mối quan hệ là bạn bè xã hội, bị cáo K'B và bị cáo Long cùng thực hiện hành vi phạm tội, nhưng giữa các bị cáo không có sự phân công bàn bạc từ trước nên hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo K' Bân là người đề xướng rủ rê bị cáo Mai Văn L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi hai bị cáo đi mua car điện thoại lúc đi qua nhà nghỉ Ngọc Hà thì phát hiện ở tầng 1 ngôi nhà đang xây bên cạnh có để 01 giàn máy tời thì K'B rủ Long lấy giàn máy tời để bán lấy tiền tiêu xài, thì được Long đồng ý cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo K'B là người trực tiếp đột nhập vào trong nhà đang xây tầng 1 lên tầng 2 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại. Mặt khác trong suốt quá trình thực hiện hành vi trộm cắp thì bị cáo K'B đã chuẩn bị xe mô tô BKS 49N7 - 2194 mà trước đó K'B mượn của anh Trần Minh Tiến và có để sẵn 01 mỏ lết bằng kim loại để trong xe. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội bị cáo K'B là người trực tiếp điều khiển xe chở bị cáo Long đến chỗ cất giấu giàn máy tời dùng mỏ lết tháo rời giàn máy ra đồng thời chở bị cáo Long ngồi phía sau giữ giàn máy tời đi cất giấu tài sản đã trộm. Do đó khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo phải tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đối với bị cáo Mai Văn L là người bị rủ rê đi trộm cắp tài sản nhưng không ngăn cản mà tiếp nhận ý chí đồng ý có vai trò giúp sức trong việc thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Đối với anh Trần Minh Tiến là người cho bị cáo K'B mượn xe mô tô BKS 49N7 - 2194 nhưng anh Tiến không biết bị cáo K'B đi trộm cắp tài sản, nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

[5] Đối với ông K'Man sau khi lấy được máy phát điện K'B mang đến khu vực vườn cà phê phía sau nhà để bên cạnh chuồng heo nhà ông K'Man, ông K'Man biết máy phát điện do K'B để ở vị trí trên nhưng ông chưa gặp bị cáo K'B để làm rõ thì bị Công an thị trấn Định Văn phát hiện và thu giữ vật chứng trên nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo K'B là người có nhân thân xấu là người nghiện ma túy vào 27/4/2012 bị Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà ban hành quyết định số 896/QĐ-UB ngày 27/4/2012 đưa K'B đi học tập, chữa bệnh, cai nghiện tại trung tâm 05-06 thuộc Sở LĐ-TBXH tỉnh Lâm Đồng thời gian là 24 tháng. Trong thời gian ngắn từ ngày 19/6/2020 đến ngày 09/7/2020, bị cáo K'B đã hai lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là một giàn máy tời của bị hại Phạm Thàng Trung có giá trị là 5.400.000đồng và 01 máy phát điện hiệu RATO, loại 3200 của ông Nguyễn Thành T có giá trị là 3.575.000đồng. Như vậy hành vi của bị cáo K'B đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội "*Hai lần trở lên*" nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Đối với bị cáo Mai Văn L có 02 tiền án, có nhân thân xấu: Tại bản án số 20/2015/HS-ST ngày 02/04/2015 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 15 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*"; Tại bản án số 165/2017/HSST ngày 24/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xử phạt 03 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về nhân thân: Ngày 23/7/2002, bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 20/HS-ST; Ngày 27/4/2012 bị Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm tư vấn và điều trị ma túy tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định số 897/QĐ-UB ngày 27/4/2012.

Bị cáo Long không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh bản thân mà liên tiếp thực hiện hai lần trộm cắp tài sản của người khác chỉ trong một khoảng thời gian ngắn, thể hiện sự coi thường pháp luật nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015; bị cáo Long tiếp tục phạm tội khi chưa được xóa án tích là trường hợp "*Tái phạm nguy hiểm*" nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; tài sản đã thu hồi trả lại cho

chủ sở hữu, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra vào ngày 22/7/2020 và ngày 12/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, những người bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập để giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wavina màu nâu, BKS: 49N7-2194 mà trước đó bị cáo K'B đã mượn của anh Trần Minh Tiến, sinh năm 1980, HKTT: Thôn Tân Tiến, Tân Văn, Lâm Hà sau đó sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà đã làm việc, anh Tiến khai nhận anh mua chiếc xe trên tại một cửa hàng xe máy ở Đức Trọng chưa chuyển quyền sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tra cứu xác định bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1984, có HKTT tại Tổ dân phố Văn Hà, thị trấn Đinh Văn, Lâm Hà là người đứng tên chủ sở hữu qua làm việc thì bà Hương trình báo chiếc xe trên bị mất cuối năm 2019 bà không cung cấp được chứng cứ chứng minh là tài sản hợp pháp của bà nên cần tiếp tục giao cho cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà tiếp tục điều tra xác minh và xử lý theo quy định.

Đối với 01 chiếc mỏ lết màu bạc dài khoảng 20cm mà các bị cáo đã dùng để tháo rời giàn máy tời ra sau đó đã bỏ lại vị trí cất giấu cùng giàn máy tời, cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng này nhưng không thu giữ được.

Từ những phân tích nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, giáo dục mình trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo K'B, bị cáo Mai Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1, Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo K' Bân **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 17/8/2020.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn L **36** (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 18/8/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo K’B, bị cáo Mai Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (được kháng cáo phần có liên quan) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm ./.

Nơi nhận :
- *Tòa án tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKS huyện Lâm Hà;*
- *Công an huyện Lâm Hà;*
- *Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;*
- *Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;*
- *Các bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Người có QL, NVLQ;*
- *Bộ phận THA phạt tù;*
- *Lưu HS, AV.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thế Anh

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn L **36** (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 17/8/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo K'B, bị cáo Mai Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (được kháng cáo phần có liên quan) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Pang Ting Suyl **Hoàng Sỹ Sự** **Nguyễn Thế Anh**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi … giờ ….. ngày 27 tháng 11 năm 2020;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng;

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Hoàng Sỹ Sự

+ Bà Pang Ting Suyl

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 107/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020, đối với các bị cáo:

K’ Bân – Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1984 tại Lâm Đồng;

Mai Văn L - tên gọi khác Nguyễn Văn Long, Long sẹo sinh năm 1984 tại Vĩnh Long.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN HÌNH SỰ NHƯ SAU:

1. Về tố tụng:

- Ý kiến HTND Sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Ý kiến HTND Suyl: Nhất trí với ý kiến của HTND Sự;

- Ý kiến của chủ tọa phiên tòa: Thống nhất với ý kiến của 02 HTND;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh:

- Ý kiến HTND Suyl: Các bị cáo K’ Bân, Mai Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Ý kiến HTND Sự: Nhất trí với ý kiến của HTND Suyl;

- Ý kiến của chủ tọa phiên tòa: Thống nhất với ý kiến của 02 HTND;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. *Về điều luật áp dụng*:

- Ý kiến HTND Sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1, Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Bộ luật hình sự năm 2015.

- Ý kiến HTND Suyl: Nhất trí với ý kiến của HTND Sự;

- Ý kiến của chủ tọa phiên tòa: Thống nhất với ý kiến của 02 HTND;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. *Về mức hình phạt:*

- Ý kiến HTND Sự:

Xử phạt: Bị cáo K' Bân **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 17/8/2020.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn L **36** (ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 17/8/2020.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Ý kiến HTND Suyl: Nhất trí với ý kiến của HTND Sự;

- Ý kiến của chủ tọa phiên tòa: Thống nhất với ý kiến của 02 HTND;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. *Về các vấn đề khác:*

- Ý kiến HTND Suyl:

* Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

* Giải thích quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Ý kiến HTND Sự: Nhất trí với ý kiến của HTND Suyl;

- Ý kiến của chủ tọa phiên tòa: Thống nhất với ý kiến của 02 HTND;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi …. giờ …. phút ngày 27 tháng 11 năm 2020;

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Sỹ Sự Pang Ting Suyl Nguyễn Thế Anh